

Câu 6 (0.5đ). Sử dụng hàm Database để thực hiện tính Tổng thành tiền của các mã hàng là PE hoặc CO có số lượng từ 150 trở lên?

BẢNG THANH TOÀN TIỀN NƯỚC GIẢI KHÁT

Ngày nhập	Mã Nước GK	Tên Nước GK	Số Lượng	Đơn Giá	Thành Tiền	Thanh Toán
02/01/2025	S220-PE					
15/02/2025	N150-CO					
22/01/2025	K85-CO					
03/02/2025	S115-MI					
26/02/2025	N90-PE					
12/03/2025	K340-MI					
03/04/2025	S245-CO					

Bảng 2: DANH SÁCH NƯỚC GIẢI KHÁT

Mã Nước GK	N	S	K
Tên Nước GK	Nước Ngọt	Nước Suối	Nước Khoáng

Bảng 3: GIÁ THÀNH NƯỚC GIẢI KHÁT

Mã Nước	PE	CO	MI
N	45,000	50,000	40,000
S	35,000	30,000	28,000
K	60,000	65,000	70,000

Câu 7 (0.5đ): Sử dụng PivotTable tính tổng tiền Thanh toán theo Tên nước GK?
Câu 8 (0.5đ): Hãy sử dụng Advanced Filter thực hiện lọc ra các mặt hàng có ngày nhập trong tháng 02 & 03/2025 sang sheet khác?

PHẦN 4 (3.0 điểm): MS ACCESS (Chú ý: thí sinh làm bài trong file đã tạo tại phần 1)

Câu 1 (1.0đ): Hãy tạo các bảng, thiết lập khóa chính và khóa ngoại kiểu dữ liệu Lookup Wizard, tạo Relationship và nhập dữ liệu cho các bảng sau:

LOAISACH

MALOAI	TENLOAI	GIATIEN
L01	SÁCH KHOA HỌC	75,000
L02	TẬP THỰC HÀNH	25,000
L03	SÁCH KINH TẾ	40,000
L04	TRUYỆN NGẮN	35,000
L05	SÁCH NGŨ VẦN	55,000

DANHMUCSACH

MASACH	TENSACH	MALOAI
KD01	Quản trị Sản xuất	L03
KD02	Quản trị thương hiệu	L03
KH01	Hành tinh Trái Đất	L01
TA01	Target TOEIC 800+	L02
TA02	Chinh phục IELTS	L02
TN03	Truyện ngắn 100 chữ	L04

BANHANG

MABH	NGAYBAN	MASACH	SOLUONG
A001	03/01/2025	KD01	55
A002	24/05/2025	KD02	27
A003	10/04/2025	TA02	19
A004	19/05/2025	TN03	48
A005	17/05/2025	TA01	9
A006	22/04/2025	TN03	60
A007	07/05/2025	KD02	125

Relationships

Câu 2 (1.0đ): Hãy thực hiện các query theo các yêu cầu như sau?
a. (0.5đ). Thiết kế query liệt kê tất cả những loại đĩa đã bán, hiển thị các thông tin sau: MASACH, TENSACH, MALOAI, GIATIEN, SOLUONG, THANH TIEN. Trong đó, THANH TIEN = SOLUONG*GIATIEN. Tuy nhiên, nếu Số lượng lớn hơn 30 thì giảm 10% của Thành tiền?
b. (0.5đ). Thiết kế query thống kê Tổng số lượng theo tên sách và tên loại như sau:

TENLOAI	TONGSO	Chinh phục IELT	Quản trị Sản xuất	Quản trị thương hiệu	Target TOE	Truyện ngắn
SÁCH KINH TẾ	207		55			
TẬP THỰC HÀNH	28	19			9	
TRUYỆN NGẮN	108					108

Câu 3 (1.0đ): Từ query1 hãy thực hiện Report để báo cáo bán sách như sau?

BÁO CÁO BÁN SÁCH NĂM 2025					
MÃ LOẠI	MÃ SÁCH	TÊN SÁCH	GIÁ TIỀN	SỐ LƯỢNG	THÀNH TIỀN
L02					
1	TA01	Target TOEIC 800+	25,000	9	225,000
2	TA02	Chinh phục IELTS	25,000	19	475,000
L03					
1	KD02	Quản trị thương hiệu	40,000	27	1,080,000
2	KD02	Quản trị thương hiệu	40,000	125	4,500,000
3	KD01	Quản trị Sản xuất	40,000	55	1,980,000
L04					
1	TN03	Truyện ngắn 100 chữ	35,000	48	1,680,000
2	TN03	Truyện ngắn 100 chữ	35,000	60	1,890,000
TỔNG:				343	TỔNG TIỀN 11,830,000

Monday, July 14, 2025Page 1 of 1

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Thí sinh nộp lại đề thi cho giám thị. Giám thị không giải thích đề.)

Mã thí sinh: Họ và tên: Ngày sinh: Số máy:
(Chú ý: Học viên điền đầy đủ thông tin trên; Học viên nộp lại đề thi cho giám thị trước khi ra khỏi phòng thi)

ĐỀ BÀI

PHẦN 1: LƯU TRỮ BÀI THI

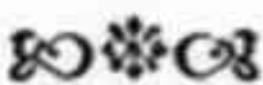
- Tạo 01 thư mục để lưu các File bài thi theo hướng dẫn của Giám thị
- Tạo 4 File: 2 File word (*đặt tên theo từng yêu cầu*), 1 File excel, 1 File Access trong thư mục trên, các File có tên “STT_Họ và tên_Mã SV (4 số cuối)”

PHẦN 2 (3.0 ĐIỂM): MICROSOFT WORD

Câu 1 (0.5 điểm): Sử dụng Table, định dạng đường màu nền, đường viền cho table, Numbering để tạo nội dung cho file **Danhsach.docx**

STT	Họ và tên	Học sinh lớp	Thời gian	Địa điểm
1.	Thái Văn Anh	2A	9h30	Hội trường A
2.	Trần Minh Đức	3B	14h30	Hội trường B
3.	Võ Tuyết Giang	4A	9h30	Phòng bộ môn
4.	Lê Tuyết Ngân	3A	9h30	Hội trường A

Câu 2 (1.5 điểm): Sử dụng kỹ thuật Tab, Tab leader, Shape, Symbol, Underline, Table, ... để soạn thảo văn bản dưới và lưu văn bản với tên **Giaymoi.docx**

PHÒNG GD&ĐT TP THỦ DẦU MỘT TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ TÂN 	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc 
....., ngày tháng năm	
THƯ MỜI	
Trường Tiểu học Phú Tân trân trọng kính mời:	
Phụ huynh em: Lớp:	
Đến dự: Hội nghị CMHS năm học 2025 – 2026 lần 1.	
Thời gian:	
Địa điểm:	
Rất mong sự có mặt của Quý phụ huynh.	
Xin chân thành cảm ơn!	
Giáo viên chủ nhiệm (Ký và ghi họ tên)	TM BGH nhà trường (Ký và ghi họ tên)

Câu 3 (1 điểm): Hãy chèn Header và Footer như sau: Header: Trường TH Phú Tân; Footer: chèn số trang. Thực hiện Mail Merge để điền thông tin trong file **Danhsach.docx** vào mẫu **Giaymoi.docx**.

PHẦN 3 (4.0 ĐIỂM): MICROSOFT EXCEL

- Câu 1 (0.5 điểm):** Dựa vào 2 ký tự đầu Mã linh kiện và bảng phụ 1, hãy tìm **Loại linh kiện**.
- Câu 2 (0.5 điểm):** Dựa vào các ký tự giữa hai dấu “-”, xác định số **lượng** (chuyển sang dạng số).
- Câu 3 (0.5 điểm):** Dựa vào **Mã linh kiện** và bảng phụ 1, Hãy tìm **Đơn giá**.
- Câu 4 (0.5 điểm):** **Giá tạm = Số lượng * Đơn giá**. Nếu nhà cung cấp là NC2 và Ngày nhập vào chủ nhật thì giảm 3%, còn lại không giảm.
- Câu 5 (0.5 điểm):** **Giá quy đổi = Giá tạm * Tỷ giá**, trong đó Tỷ giá tra trong **bảng phụ 2**.
- Câu 6 (0.5 điểm):** Sử dụng hàm Database, tính tổng **giá quy đổi** của Điện trở và Cuộn cảm trong tháng 2.
- Câu 7 (0.5 điểm):** Trích lọc sang Sheet mới các linh kiện là tụ gồm có ngày nhập trước ngày 20
- Câu 8 (0.5 điểm):** Sử dụng Pivot table thống kê số lượng theo loại linh kiện.

STT	Mã linh kiện	Ngày nhập	Nhà cung cấp	Loại linh kiện	Số lượng	Đơn giá	Giá tạm	Giá quy đổi
1	CT-221-S	05/01/2024	NC1					
2	MR-314-I	11/02/2024	NC2					
3	CT-150-S	19/03/2024	NC2					
4	RX-551-L	10/02/2024	NC1					
5	MR-105-I	15/01/2024	NC1					
6	CT-180-L	22/03/2024	NC2					

Bảng phụ 1

		Loại linh kiện	Đơn giá			
Mã linh kiện	CT		S	M	I	L
	MR	Tụ điện	1000	1200	1500	1800
	RX	Điện trở	500	700	900	1000
		Cuộn cảm	1600	2000	3000	3600

Bảng phụ 2

Ngày	Tỷ giá
01/01/2024	0.10
01/02/2024	0.12
01/03/2024	0.30

PHẦN 3 (3.0 ĐIỂM): MICROSOFT ACCESS

Câu 1 (1.5 điểm): Tạo cơ sở dữ liệu: Tạo bảng, khóa chính, Field Lookup, Relationships, nhập liệu.

HOCVIEN

MAHV	HOV
HV01	Nguyễn
HV02	Cao
HV03	Trần
HV04	Mai
HV05	Lê

TENHV

TENHV
Văn Tiến
Lê Vũ
Đỗ Quỳnh
Ánh Hồng
Thúy Vân

PHAI

☒
☐
☐
☐
☒
☐

NGAYSINH

12/06/2003
24/03/2003
05/06/2004
02/09/2002
05/09/2003

MONHOC

MAMH	TENMH	HE SO
MH01	Toán	3
MH02	Lý	2
MH03	Hóa	3
MH04	Anh	2
MH05	Văn	4

DIEMTHI

MAHV	MAMH	DIEM
HV01	MH01	6.4
HV01	MH02	9.7
HV02	MH03	5.5
HV02	MH04	8.5
HV04	MH05	7.8

Câu 2a (0.5 điểm): Thực hiện Query Select lọc ra các HOCVIEN là “NAM” gồm các thông tin sau:MAHV, HOV,ATENHV (được ghép bởi HOHV và TENHV), GIOITINH (với PHAI là yes thì điền "NAM", no thì điền "NU", NGAYSINH, DIEM.

Câu 2b (0.5 điểm): Thực hiện Query crosstab để thực hiện nội dung sau:

MAMH	SUCONGTHI	Anh Hồng	ĐỗQuỳnh	Lê Mai	ThúyVân	VănTiến
MH01	1					
MH02	2				1	
MH03	2					1
MH05	3		1	1		1

Câu 3 (0.5 điểm):
Tạo Form với mẫu như sau:

BÁO CÁO KẾT QUẢ THI

Mã học sinh

Phải

HọHV

Ngày sinh

TênHV

MônV	MãMH	Điểm
MH01	MH01	6.8
MH02	MH02	9.7
*		0

Record: 1 of 2 No Filter Search

(Sinh viên không được sử dụng tài liệu. Sinh viên nộp lại để cho giám thị. Giám thị không giải thích đề)